

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Trọng Khôi

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông: Nguyễn Quang Vinh

Ông: Nguyễn Văn Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Ngọc Tĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 05/4/2024, đối với bị cáo:

Bùi Thế T, sinh năm 2003;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Bùi Thế K, sinh năm 1969; con bà: Lưu Thị T, sinh năm 1965 đều làm ruộng trú tại thôn Đ, xã N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Gia đình có 03 chị em bản thân là thứ ba. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/12/2023 đến ngày 21/12/2023, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Dương T1, sinh năm 2002 (vắng mặt);

Nơi cư trú: TDP C, thị trấn C, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực thôn G, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác của Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an xã

T bắt quả tang Bùi Thế T, sinh năm 2003 trú tại thôn Đ, xã N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi vận chuyển pháo nổ. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) bao tơ dừa màu trắng bên trong chứa 18 (mười tám) vật hình bóng điện tròn, vỏ bọc giấy nghi là pháo nổ. Mỗi vật đều được bọc trong 01 túi nilon màu trắng, được gắn dây ngòi màu xanh, dây ngòi được bọc bằng ống cao su màu đỏ thu giữ tại giá xe mô tô biển kiểm soát 98H3-2328 do T điều khiển.

- 01 (một) ba lô màu đen bên trong chứa 12 (mười hai) vật hình bóng điện tròn nghi là pháo nổ. Mỗi vật đều được bọc trong 01 túi nilon màu trắng, được gắn dây ngòi màu xanh, dây ngòi được bọc bằng ống cao su màu đỏ thu giữ trong ba lô T đeo trên người.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream cũ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98H3-2328.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, cũ đã qua sử dụng, số IMEI1: 355263111217894/01, số IMEI2: 355264111217892/01, bên trong lắp sim nhãn hiệu Vietnamobile, số thuê bao: 0586.857.853, có số seri sim là: 89840509181051241179 (điện thoại T dùng liên lạc mua bán pháo).

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Thế T, kết quả: Thu giữ tại phòng ngủ của Bùi Thế T 03 (ba) vật thể hình cầu được quấn kín xung quanh bằng giấy màu vàng, có gắn một dây dẫn được quấn kín bằng băng dính màu trắng nghi là pháo nổ có tổng khối lượng 0,42kg (không phải bốn mươi hai kilôgam). (BL 87-88)

Tại Kết luận giám định số 2509/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: (BL 26)

“5.1. Trong 01 (một) chiếc ba lô màu đen, được niêm phong gửi giám định:

- 12 (mười hai) vật hình bóng điện tròn, vỏ bọc giấy màu, một đầu có gắn dây dẫn đều là pháo nổ (Pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 5,3 kg (năm phẩy ba ki lô gam).

5.2. Trong 01 (một) bao tơ dừa màu trắng, được niêm phong gửi giám định:

- 18 (mười tám) vật hình bóng điện tròn, vỏ bọc giấy màu, một đầu có gắn dây dẫn đều là pháo nổ (Pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 8,3 kg (tám phẩy ba ki lô gam).”

Tại Kết luận giám định số 155/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận (BL 27D):

“Trong 01 (một) hộp bìa cát tông có in chữ “Food processok”, được niêm phong gửi giám định: 03 (ba) vật hình cầu, mỗi vật đều được quấn kín bằng băng dính màu vàng, một đầu gắn dây dẫn được quấn kín bằng băng dính màu trắng đều là Pháo nổ (Pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 0,42kg (không phải bốn hai ki lô gam).”

Tại Cơ quan điều tra Bùi Thế T khai nhận về nguồn gốc pháo và hành vi phạm tội như sau: Khoảng tháng 10/2023, Bùi Thế T lên mạng xã hội Facebook vào nhóm “Hội Hoa Đăng” tìm kiếm và đặt mua 30 (ba mươi) quả pháo hoa nổ (dạng pháo trứng tầm trung) của một người không quen biết với giá 350.000 đồng/quả và được khuyến mại 03 quả với giá 10.050.000 đồng. Sau đó người bán chuyển pháo cho T bằng cách gửi xe ô tô khách chạy tuyến Bắc Giang – Hà Nội. Khi xe đến gầm cầu vượt Đình Trám, huyện Việt Yên, T ra nhận pháo và trả tiền cho người phụ xe rồi mang về cất ở nhà. Một thời gian sau có người trong nhóm “Hội Hoa Đăng” hỏi mua pháo nên T để lại số điện thoại của mình. Sau đó có một người đàn ông T không quen biết đã liên lạc với T

bằng số điện thoại 0349.424.931 để mua 30 quả pháo. Hai bên thỏa thuận qua điện thoại thống nhất với nhau giá 400.000đồng/quả và hẹn địa điểm giao pháo tại hàng cây xà cừ ở cánh đồng thôn G, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, khi đến địa điểm trên người mua pháo sẽ ra nhận pháo và thanh toán tiền. Khoảng 18 giờ ngày 15/12/2023, T mượn xe mô tô biển kiểm soát 98H3-2328 của anh Nguyễn Dương T1, sinh năm 2002 ở tổ dân phố C, thị trấn C, huyện Tân Yên để chở pháo đến điểm hẹn bán cho khách. T cho 12 quả pháo vào trong ba lô màu đen đeo trên người và 18 quả pháo vào 01 bao tơ dứa màu trắng để lên giá để xe. Khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc thôn G, xã T, huyện Lạng Giang thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Còn 03 (ba) quả pháo T cất giấu trong phòng ngủ của T ở nhà để khi nào có người hỏi mua T sẽ bán.

Đối với người bán pháo cho bị cáo T, quá trình điều tra xác định bị cáo T mua bán pháo với người này qua mạng xã hội Facebook không biết mặt, không biết họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhớ số điện thoại. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với xe ô tô khách giao pháo bị cáo T không nhớ tên, biển kiểm soát của xe ô tô, không biết người lái xe, người phụ xe là ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0349.424.931 để liên hệ mua pháo của bị cáo T. Kết quả điều tra xác định bị cáo T chỉ trao đổi với người này qua điện thoại, không biết rõ họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao trên mang tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1977 ở thôn B, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, bà N cho biết không đăng ký và không sử dụng số điện thoại này. Ngoài lời khai của bị cáo T không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 98H3-2328 quá trình điều tra xác minh là tài sản của ông Hoàng Tùng L, sinh năm 1970 ở tổ dân phố C, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang là bố vợ của anh Nguyễn Dương T1, ông L cho T1 mượn để đi chợ, ông L và anh T1 không biết việc T sử dụng chiếc xe mô tô để chở pháo. Ngày 12/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu (BL 34-35).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát. Bị cáo khẳng định việc bị cáo khai tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không hề bị ép buộc hay bị bức cung hoặc dùng nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang xác định lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; tang vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thế T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, Điều 15, Điều 65, Điều 57, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điều 136, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thế T từ 01 năm 06 tháng đến 02 tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm đến 04 năm. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội và buộc tội của đại diện Viện kiểm sát, mà đều xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do. HĐXX thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại tới việc xét xử đối với vụ án và bị cáo. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực thôn G, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Bùi Thế T đang có hành vi buôn bán hàng cấm là 14,02 kg pháo nổ thì bị Tổ công tác của Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an xã T, huyện Lạng Giang bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời khai thú nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Thế T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”.

Khẳng định, Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố đối với bị cáo Bùi Thế T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế, trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần xử lý đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội ngoài tình tiết định khung hình phạt, thì không có tình tiết nào làm tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo xuất thân từ thành phần con em người lao động, phạm tội lần đầu, khi bị cáo mang pháo sang khu vực thôn G, xã T để bán, khi chưa bán được pháo cho người mua thì đã bị kiểm tra bắt giữ, nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, số lượng hàng cấm có giá trị không lớn. Bị cáo được UBND xã N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào từ thiện nhân đạo năm 2023, trong khi đó bố đẻ bị cáo đang điều trị căn bệnh Viêm gan virus B mạn tính từ ngày 13/5/2022 đến nay vẫn đang tiếp tục điều trị. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần cho bị cáo hưởng Điều 15, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên theo tinh thần hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao thì không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo buôn bán hàng cấm nhằm mục đích thu lời bất chính, nên ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung công quỹ nhà nước. Song xét thấy gia đình bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo chưa có vợ con, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào gia đình, do vậy cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, để bị cáo yên tâm chấp hành án, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc ba lô màu đen bên trong chứa 4,5kg pháo nổ (pháo hoa nổ) hoàn lại sau giám định, được niêm phong bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu. 01 bao tơ dừa màu trắng bên trong chứa 7,0kg pháo nổ (pháo hoa nổ) hoàn lại sau giám định, được niêm phong bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu. 01 hộp bìa cát tông có in chữ “Food processok” bên trong chứa 0,28kg pháo nổ (pháo hoa nổ) hoàn lại sau giám định, được niêm phong bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu. Đây là vật chứng của vụ án thuộc diện cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, cũ đã qua sử dụng, số IMEI1: 355263111217894/01; số IMEI2: 355264111217892/01 bên trong lắp 01 thẻ sim Vietnamobile, số seri sim: 89840509181051241179, số thuê bao 0586857853. Đây là công cụ, dụng cụ bị cáo sử dụng để liên lạc buôn bán hàng cấm. Do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Dương T1 là người cho bị cáo T mượn xe mô tô nhãn hiệu Dream màu đen, biển kiểm soát 98H3-2323. Quá trình điều

tra xác định anh T1 không biết việc bị cáo T mượn xe để vận chuyển pháo đi bán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý. HĐXX xét thấy là phù hợp.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, Điều 15, Điều 57, Điều 65, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điều 136, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thế T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/4/2024. Giao bị cáo T cho UBND xã N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian chấp hành án, nếu bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 4,5kg pháo nổ (pháo hoa nổ) hoàn lại sau giám định chứa trong 01 chiếc ba lô màu đen, được niêm phong bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu. 7,0kg pháo nổ (pháo hoa nổ) hoàn lại sau giám định chứa trong 01 bao tơ dứa màu trắng, được niêm phong bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu. 0,28kg pháo nổ (pháo hoa nổ) hoàn lại sau giám định chứa trong 01 hộp bìa cát tông có in chữ “Food processok”, được niêm phong bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, cũ đã qua sử dụng, số IMEI1: 355263111217894/01; số IMEI2: 355264111217892/01 bên trong lắp 01 thẻ simVietnamobile, số seri sim: 89840509181051241179, số thuê bao 0586857853.

2/ Án phí: Áp dụng Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Thế T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Thân Trọng Khôi